

ỦY BAN KẾ HOẠCH  
NHÀ NƯỚC-HỘI ĐỒNG  
TRỌNG TÀI KINH TẾ  
NHÀ NƯỚC  
Số: 573-TT/LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 1975

## THÔNG TƯ LIÊN BỘ

**Hướng dẫn thi hành một số điểm quy định có liên quan giữa kế hoạch và hợp đồng kinh tế trong điều lệ về chế độ hợp đồng kinh tế ban hành kèm theo Nghị định số 54-CP ngày 10-3-1975 của Hội đồng Chính phủ**

Căn cứ vào quy định của Điều lệ về chế độ hợp đồng kinh tế ban hành kèm theo Nghị định số 54-CP ngày 10-3-1975 của Hội đồng Chính phủ; xuất phát từ yêu cầu cải tiến công tác kế hoạch hóa hiện nay, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Hội đồng trọng tài kinh tế Nhà nước hướng dẫn một số điểm cụ thể về công tác hợp đồng kinh tế có liên quan đến công tác kế hoạch hóa để các ngành, các địa phương, các tổ chức và đơn vị kinh tế cơ sở thi hành thống nhất.

**1.** Trước đây quy định chỉ ký kết hợp đồng kinh tế sau khi có kế hoạch chính thức của Nhà nước để bảo đảm thực hiện thắng lợi kế hoạch (Nghị định số 04-TTg ngày 04-01-1960 của Thủ tướng Chính phủ). Từ nay, theo điều lệ mới quy định, tất cả mọi hoạt động kinh tế có liên quan với nhau của các đơn vị, các tổ chức, các cơ quan đều bắt buộc phải ký ngay hợp đồng kinh tế từ khi có số kiểm tra của Nhà nước để giúp các bên ký kết chuẩn bị kế hoạch, xây dựng kế hoạch một cách vững chắc. Đến khi có kế hoạch chính thức của Nhà nước sẽ điều chỉnh, bổ sung hợp đồng đã ký cho đúng với chỉ tiêu kế hoạch đã ban hành. Đó là một yêu cầu trong công tác cải tiến kế hoạch hóa, thể hiện việc dân chủ hóa kế hoạch, kết hợp kế hoạch với thị trường nhằm khai thác mọi năng lực tiềm tàng của các đơn vị cơ sở để xây dựng kế hoạch tích cực nhưng sát với yêu cầu và khả năng thực tế, góp phần nâng cao chất lượng của kế hoạch.

**2.** Để thực hiện được quy định trên đây, sau khi số kiểm tra của Chính phủ ban hành, trong vòng một tháng, các Bộ, Tổng cục, các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố phải cụ thể hóa và tổ chức giao xong số kiểm tra cho các đơn vị cơ sở trực thuộc, đồng thời, thông báo những phần cần thiết cho các cơ quan có liên quan biết và hiệp thương với nhau giải quyết những mắc mứu, khó khăn trong các mối quan hệ kinh tế giữa ngành với ngành, giữa ngành với địa phương, và giữa các địa phương với nhau, kịp thời ra các văn bản chỉ đạo để hướng dẫn các đơn vị, các tổ chức kinh tế trực thuộc triển khai việc ký kết hợp đồng kinh tế làm căn cứ xác định các chỉ tiêu kế hoạch.

Việc giao số kiểm tra cho các đơn vị cơ sở phải bảo đảm cân đối đồng bộ giữa chỉ tiêu sản xuất, xây dựng, lưu thông phân phối... với các chỉ tiêu về biện pháp; phải tôn trọng số kiểm tra của Nhà nước về vốn đầu tư, vật tư, thiết bị, tiền lương, đặc biệt là về chỉ tiêu sản xuất, thu mua, xuất khẩu không được giao thấp hơn số kiểm tra của Nhà nước.

**3.** Khi nhận được số kiểm tra của cấp trên giao, các đơn vị, các tổ chức, các cơ quan phải xúc tiến ngay việc ký kết hợp đồng kinh tế với các bên có liên quan để cụ thể hóa nhiệm vụ được giao về sản xuất, xây dựng ... (theo quy cách phẩm chất mặt hàng v.v...) và thống nhất xác định các biện pháp thực hiện như: cung ứng nguyên liệu, vật liệu, vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm... làm căn cứ tính toán các mặt cân đối của kế hoạch. Mọi chỉ tiêu có liên quan đến các đơn vị khác, trước khi ghi vào dự án kế hoạch của đơn vị mình đều phải ký được hợp đồng kinh tế để bảo đảm điều kiện thực hiện. Đó là một yêu cầu, bắt buộc trong trình tự lập kế hoạch của các đơn vị cơ sở, chỉ trừ những trường hợp được miễn ký hợp đồng đã quy định trong điều 2 của bản điều lệ.

**4.** Việc ký hợp đồng kinh tế để xây dựng kế hoạch phải tôn trọng số kiểm tra của Nhà nước, vì số kiểm tra là thể hiện sự chỉ đạo tập trung thống nhất từ trên về phương hướng chủ trương và những mục tiêu chủ yếu phải đạt được trong kỳ kế hoạch. Về nhiệm vụ sản xuất, xây dựng, lưu thông phân phối... không được ký hợp đồng thấp hơn con số kiểm tra; nếu xét có đủ khả năng thực hiện và được sự thỏa thuận của

các bên có liên quan thì có thể ký kết hợp đồng cao hơn số kiểm tra. Nhưng về yêu cầu vốn đầu tư, vật tư thiết bị và tiền lương, nhất thiết không được ký hợp đồng vượt quá mức khống chế của số kiểm tra.

Trong quá trình ký kết hợp đồng theo số kiểm tra, nếu có mắc mứu phải kịp thời phản ánh lên cơ quan quản lý cấp trên để cơ quan này có trách nhiệm giải quyết và tạo mọi điều kiện cho đơn vị cơ sở ký kết bằng được các hợp đồng kinh tế làm căn cứ cho việc xây dựng kế hoạch.

Trong lúc bàn bạc ký kết hợp đồng kinh tế, các bên ký kết phải nghiên cứu mọi biện pháp để tận dụng một cách hợp lý nhất tất cả các phương tiện được sử dụng nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ được giao với hiệu quả kinh tế cao nhất.

Ngoài ra, tùy theo tình hình và khả năng cụ thể, các bên có thể thỏa thuận ký kết với nhau những hợp đồng về các chỉ tiêu không có trong số kiểm tra của Nhà nước trên nguyên tắc đề cao tinh thần tự chịu trách nhiệm đối với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị mình và không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện những nhiệm vụ kế hoạch được giao và không trái với các chế độ, thể lệ hiện hành về quản lý kinh tế.

**5.** Thời hạn ký kết hợp đồng để xây dựng kế hoạch, phải phù hợp với tiến độ kế hoạch: bắt đầu từ khi nhận được số kiểm tra của cấp trên giao và phải hoàn thành khi bảo vệ kế hoạch.

Trong lúc ký kết các hợp đồng kinh tế cụ thể, nếu có mắc mứu trở ngại thì các đơn vị cơ sở kịp thời báo cáo lên cơ quan quản lý cấp trên giải quyết. Đối với những khó khăn, mắc mứu có liên quan đến ngành khác, địa phương khác thì các cơ quan quản lý cấp trên phải cùng nhau bàn bạc và có văn bản chỉ đạo kịp thời xuống các đơn vị cơ sở trực thuộc.

Các hợp đồng kinh tế đã ký kết phải sao gửi kịp thời cho cơ quan lập kế hoạch cấp trên trực tiếp để nghiên cứu, vận dụng vào việc tổng hợp, xét duyệt kế hoạch.

**6.** Khi bảo vệ kế hoạch, các đơn vị cơ sở phải trình bày rõ kết quả của việc ký kết hợp đồng kinh tế, kiến nghị những điểm cần bổ sung, điều chỉnh về số kiểm tra qua